

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	4,0
	1	Những từ ngữ, hình ảnh diễn tả không gian trong đoạn văn: <i>Trời, khắp mọi nhà, bếp, trong nhà</i> <i>Hướng dẫn chấm:</i> - Trả lời đúng 3/4 từ ngữ, hình ảnh như đáp án: 0,5 điểm - Trả lời được 2/4 từ ngữ, hình ảnh: 0,25 điểm	0,5
	2	Chi tiết miêu tả hình dáng của thần Lửa A Nhi: <i>Thần rất cao lớn, da thịt đỏ au, có bảy cánh tay màu sắc như cầu vồng, lưỡi dài và lạnh lẽo thường.</i> <i>Hướng dẫn chấm:</i> - Trả lời đúng theo đáp án: 0,5 điểm	0,5
	3	Tóm tắt cốt truyện: Thần Lửa A Nhi là vị thần quyền năng, mang lại ánh sáng, hơi ấm và sự sống cho muôn loài. Một lần, thần giúp người đốt cỏ dại rồi mãi đi nơi khác khiến lửa cháy lan vào rừng khiến mẹ con chim Đầu Rìu gặp nạn. Chim mẹ muốn hi sinh để cứu con, nhưng chim con khuyên mẹ bay đi để giữ giống nòi. Nghe tiếng cầu cứu của chim con, thần quay lại dập tắt lửa, cứu cả đàn chim. Từ đó, chim Đầu Rìu nhuộm đỏ chùm lông mũ để tạ ơn Thần Lửa.	1,0
	4	Nhận xét về tình mẫu tử của mẹ con nhà chim Đầu Rìu trong truyện: - Đó là một tình cảm thiên liêng, cảm động, sâu nặng và cao thượng : Chim mẹ sẵn sàng hy sinh mạng sống để che chở con giữa ngọn lửa dữ; Chim con tuy non nớt nhưng biết nghĩ cho mẹ, sẵn sàng chết để mẹ được sống, giữ gìn giống nòi. - Tình cảm đó nói lên sức mạnh của tình yêu thương vô điều kiện, lòng hiếu thảo và sự hi sinh cao cả – một giá trị nhân bản sâu sắc trong đời sống con người và muôn loài <i>Hướng dẫn chấm:</i> - Trả lời đúng mỗi ý được 0,5 điểm - Chấp nhận những cách diễn đạt khác nhau mà vẫn diễn tả đúng nội dung trên	1,0
	5	– Nêu được bài học mà bản thân tâm đắc nhất: Gợi ý: + Con người phải biết ơn thiên nhiên và những nguồn năng lượng nuôi dưỡng sự sống. + Tình mẫu tử là tình cảm thiên liêng, cao cả và bền vững nhất. + Lòng hiếu thảo và sự biết nghĩ cho cha mẹ là phẩm chất quý giá của con cái. + Con người phải chịu trách nhiệm với hành động của mình. + Lòng nhân ái và sự biết ơn làm cho cuộc sống trở nên tốt đẹp, ấm áp hơn. ... - Lý giải phù hợp.	0,5
II		VIẾT Viết bài văn nghị luận khoảng 600 chữ trình bày suy nghĩ về lòng trung thực trong cuộc sống	6,0
		Bài văn đáp ứng được các yêu cầu sau: a. Yêu cầu chung: xác định đúng vấn đề nghị luận; đảm bảo yêu cầu về dung lượng và sử dụng bằng chứng - Vấn đề nghị luận: lòng trung thực trong cuộc sống - Dung lượng: khoảng 600 chữ - Bằng chứng: thực tế đời sống, thuyết phục	1,5
		b. Yêu cầu cụ thể: thí sinh triển khai bài viết theo trình tự hợp lý và sử dụng đúng các kĩ năng nghị luận	4,5
		b1. Viết được mở bài và kết bài cho bài văn nghị luận xã hội - Mở bài: giới thiệu được vấn đề nghị luận	0,5

	- Kết bài: Khẳng định được vấn đề nghị luận b2. Giải thích được vấn đề nghị luận - Lòng trung thực là một phẩm chất của con người thể hiện việc thể hiện sự ngay thẳng, chân thật, không gian dối trong suy nghĩ, lời nói, hành động. - Nêu khái quát quan điểm của cá nhân về vấn đề nghị luận b3. Phân tích, chứng minh được vấn đề nghị luận - Biểu hiện của lòng trung thực trong cuộc sống con người: • Sống thẳng thắn, thật lòng, không tự lừa dối bản thân hay người khác. • Làm việc trung thực, không gian lận, không lợi dụng người khác để mưu cầu lợi ích riêng. • Không quay còp, không đạo văn, không gian dối trong học tập. - Phân tích, chứng minh được ý nghĩa của vấn đề nghị luận: + Đối với mỗi cá nhân: Lòng trung thực là thước đo đạo đức và nhân cách con người; giúp con người sống thanh thản và tự tin; tạo dựng niềm tin giữa con người với con người; là nền tảng của thành công bền vững... + Đối với xã hội, cộng đồng: Lòng trung thực góp phần xây dựng xã hội công bằng, minh bạch... - Chứng minh về ý nghĩa của lòng khoan dung qua một số dẫn chứng b4. Mở rộng, nâng cao được vấn đề nghị luận và rút ra bài học: - Mở rộng, nâng cao vấn đề nghị luận: + đối thoại với những suy nghĩ, lời nói, hành động giả tạo, gian dối + trung thực, thẳng thắn đôi khi cần đi kèm với sự tinh tế để tránh trở thành thô lỗ, cứng nhắc... - Rút ra bài học: + Nhận thức: Hiểu rằng trung thực không chỉ là đức tính mà còn là “vốn sống”, là nền tảng của mọi thành công bền vững. + Hành động: Mỗi người tự rèn luyện bản thân, nói thật, làm thật trong mọi việc; kết hợp trung thực với lòng dũng cảm – dám nhận sai, dám đối diện sự thật; Gia đình, nhà trường, xã hội cùng nêu gương, khuyến khích và bảo vệ người trung thực... b5. Sáng tạo - Có những ý đột phá, vượt ra ngoài Đáp án nhưng có sức thuyết phục. - Có cách diễn đạt tinh tế, độc đáo	0,5 0,5 2,0 0,5 0,5
Tổng điểm		10,0